SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM GDTX HẢI PHÒNG
Số: 01 /TB-GDTXHP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 07 tháng 01 năm 2026

LỊCH HỌC CÁC LỚP LIÊN KẾT, BỒI DƯỠNG - THÁNG 01/2026

TT	LỚP/TRƯỜNG	SĨ SỐ	PHÒNG HỌC	TUẦN 1		TUẦN 2							TUẦN 3							TUẦN 4							TUẦN 5						
				Thứ 7 03/01	Chủ Nhật 04/01	Thứ 2 05/01	Thứ 3 06/01	Thứ 4 07/01	Thứ 5 08/01	Thứ 6 09/01	Thứ 7 10/01	Chủ Nhật 11/01	Thứ 2 12/01	Thứ 3 13/01	Thứ 4 14/01	Thứ 5 15/01	Thứ 6 16/01	Thứ 7 17/01	Chủ Nhật 18/01	Thứ 2 19/01	Thứ 3 20/01	Thứ 4 21/01	Thứ 5 22/01	Thứ 6 23/01	Thứ 7 24/01	Chủ Nhật 25/01	Thứ 2 26/01	Thứ 3 27/01	Thứ 4 28/01	Thứ 5 29/01	Thứ 6 30/01	Thứ 7 31/01	Chủ Nhật 01/02
1	Luật VB2, K16 Đại học Luật Hà Nội	77	A202							T	SC	SC					T	SC	SC				T	T	SC	SC				T	T	SC	SC
2	Luật VB2, K17 Đại học Luật Hà Nội	29	A301							T	SC	SC				T	T	SC	SC				T	T	SC	SC							
3	Luật VB2, K18 Đại học Luật Hà Nội	72	A302														T	T	SC					T	SC	SC				T	T	SC	SC
4	Luật VB2, K19 Đại học Luật Hà Nội	62	A201						T	T	SC	SC						SC	SC														
5	Luật từ xa, K22 Đại học Mở Hà Nội	144	B301																														
6	Luật từ xa, K23A Đại học Mở Hà Nội	31	C305																						SC	SC						SC	SC
7	Luật từ xa, K23B Đại học Mở Hà Nội	112	C301																														
8	Luật từ xa, K24 Đại học Mở Hà Nội	40	C304																						SC	SC						SC	SC
9	Nghề Luật sư K27 Học viện Tư pháp	60	B301	SC	SC						SC	SC						SC	SC						SC	SC						SC	SC
10	Quản lý đất đai K1 E-learning, Đại học Huế	9																															
11	Ngôn ngữ Anh K1 (2024) E-learning, Đại học Huế	10																															
12	Ngôn ngữ Anh K2 (2025) E-learning, Đại học Huế	16				T	T	T		T	T	T	T	T	T	T		T	T	T													
13	Ngôn ngữ Anh K3 (2025) E-learning, Đại học Huế	36					T	T	T	T				T	T	T	T				T	T	T	T				T	T	T	T		
14	Luật K1 (2024) E-learning, Đại học Huế	61																															
15	Luật K2 (2025) E-learning, Đại học Huế	64							T	T	T																						
16	Luật K3 (2025) E-learning, Đại học Huế	37					T	T	T	T	T	T																					

TT	LỚP/TRƯỜNG	SĨ SỐ	PHÒNG HỌC	TUẦN 1		TUẦN 2							TUẦN 3							TUẦN 4							TUẦN 5						
				Thứ 7 03/01	Chủ Nhật 04/01	Thứ 2 05/01	Thứ 3 06/01	Thứ 4 07/01	Thứ 5 08/01	Thứ 6 09/01	Thứ 7 10/01	Chủ Nhật 11/01	Thứ 2 12/01	Thứ 3 13/01	Thứ 4 14/01	Thứ 5 15/01	Thứ 6 16/01	Thứ 7 17/01	Chủ Nhật 18/01	Thứ 2 19/01	Thứ 3 20/01	Thứ 4 21/01	Thứ 5 22/01	Thứ 6 23/01	Thứ 7 24/01	Chủ Nhật 25/01	Thứ 2 26/01	Thứ 3 27/01	Thứ 4 28/01	Thứ 5 29/01	Thứ 6 30/01	Thứ 7 31/01	Chủ Nhật 01/02
17	E-learning các ngành Đại học Mở Hà Nội	245																															
18	Công tác xã hội K64 E-learning, Đại học Vinh	32																															
19	TQ. K1 - 14A,B Trung cấp Bách khoa	17+21	P.máy			C				C			C				C			C				C			C				C		
20	QTMMT- CT13A,B Trung cấp Bách khoa	18	P.máy																														
21	TQ. K1-14D Trung cấp Bách khoa	23	C305			C				C			C				C			C				C			C				C		
22	TQ. K1-14E Trung cấp Bách khoa	35	C304-P.máy			C				C			C				C			C				C			C				C		
23	CNTT. K1-14A Trung cấp Bách khoa	33	C106-P.máy			C			C				C			C				C			C				C			C			
24	CNTT. K1-14B Trung cấp Bách khoa	21	C106-P.máy			C			C				C			C				C			C				C			C			
25	CNTT. K15C - 10C1 Trung cấp Bách khoa	45	C305-P.máy				C			C				C			C				C			C				C			C		
26	CNTT. K15D - 10C2,11 Trung cấp Bách khoa	56	C305-P.máy				C			C				C			C				C			C				C			C		
TỔNG SỐ LỚP HỌC																																	

Ghi chú: *Lịch học điều chỉnh (nếu có) trong trường hợp đặc biệt sẽ được GVCN thông báo tới Ban cán sự các lớp để kịp thời thông báo tới sinh viên.*

Chú thích:

S/C: Học cả buổi sáng và chiều; S: Học buổi sáng; C: Học buổi chiều;

Nơi nhận:
- Ban giám đốc;
- TP QLĐT-BD, TC-HC-TV (thực hiện);
- GVCN các lớp (thực hiện);
- Website;
- Lưu: VT, QLĐT-BD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HẢI PHÒNG

Vũ Thế Thuy